

Bản án số: 72/2024/HS-ST

Ngày: 14 - 8 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Giang.

Thẩm phán: Ông Lê Quang Toại.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Bá Lân.
2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung.
3. Ông Nguyễn Chí Tuyển.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Phong - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Thư ký hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần: Ông Trần Đại Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Lương Thanh Tú – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Ngày 14 tháng 8 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi và điểm cầu thành phần: Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ngãi, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tổ chức phiên tòa trực tuyến, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý 103/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn T, sinh ngày 10/7/2004 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn M, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Phụ xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T1 và bà Nguyễn Thị Thúy V; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 06/11/2023 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Nguyễn Xuân Q, sinh năm 2004; nơi cư trú: Thôn M, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị hại anh Nguyễn Xuân Q: Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1998; nơi cư trú: Tổ A, thị trấn K, huyện M, tỉnh Gia Lai; có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa theo luật định cho bị cáo Nguyễn T: Bà Phạm Thị M - Luật sư Công ty L; địa chỉ: Số D P, thị trấn C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Nguyễn T1, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị Thúy V, sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn L, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; đều có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*:

1. Ông Võ Lê V1, sinh năm 2004; vắng mặt tại phiên tòa.
Nơi cư trú: Thôn M, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.
2. Ông Nguyễn Hoàng H, sinh năm 2004; có mặt tại phiên tòa.
Nơi cư trú: Đội 13, xóm N, thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.
3. Chị Nguyễn Thị Thu T2, sinh năm 2005; vắng mặt tại phiên tòa.
Nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.
4. Anh Nguyễn Văn T3, sinh năm 2004; vắng mặt tại phiên tòa.
Nơi cư trú: Thôn Mỹ L, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.
5. Anh Trần Ngọc Anh K, sinh năm 2004; có mặt tại phiên tòa.
Nơi cư trú: K đường P, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng.
6. Anh Đặng Minh T4, sinh năm 2004; có mặt tại phiên tòa.
Nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.
7. Anh Nguyễn T5, sinh năm 2003; vắng mặt tại phiên tòa.
Nơi cư trú: Đội 10, xóm N, thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.
8. Ông Nguyễn M1, sinh năm 1980 và bà Võ Thị B1, sinh năm 1985; vắng mặt tại phiên tòa.
Nơi cư trú: Đội 14, xóm T, thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 27/01/2023, Nguyễn T cùng với Nguyễn Văn T3, Võ Lê V1 (cùng sinh năm 2004, nơi cư trú thôn M, xã B, huyện B) và Trần Văn D (sinh năm 2004, nơi cư trú thôn L, xã B, huyện B) đi xe mô tô đến nhà của Nguyễn Thanh T6 (sinh năm 2002, nơi cư trú thôn T, xã B, huyện B) để dự tiệc liên hoan trước khi nhập ngũ của T6. Tại nhà của T6, đã có khoảng 20 người cùng dự tiệc, khi đến nơi thì cùng ngồi vào bàn để ăn, uống bia. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày thì mọi người gom bàn lại (ghép đôi 2 bàn tròn gần nhau đặt ở vị trí giữa sân bê tông) để ngồi chung ăn uống và hát karaoke. Trong lúc Nguyễn Hoàng D1 và Hồ Ngọc T7 (cùng sinh năm 2004, nơi cư trú thôn T, xã B, huyện B) đang hát karaoke thì Nguyễn Xuân Q (sinh năm 2004, nơi cư trú thôn M, xã B, huyện B) tới giật micro và nói “*Tụi bây im để tao phát biểu*”, Đặng Minh T4 (sinh năm 2004, nơi cư trú thôn T, xã B, huyện B) thấy vậy nên nói “*Mày làm cái gì vậy*” thì Q xông tới định đánh T4. Thấy vậy, T đứng dậy can ngăn và nói “*Thôi để tụi nó hát hết bài thì muốn nói gì nói*” thì Q định đánh T nhưng được Nguyễn T5 (sinh năm 2003, nơi cư trú thôn T, xã B, huyện B) can ngăn. Sau đó, T quay lại bàn tiếp tục ngồi ăn uống, một lát sau thì Q đi qua chỗ của Võ Lê V1 và Nguyễn Hoàng H đang ngồi hát rồi Q giật lấy micro. T thấy vậy nên đứng dậy đập tay xuống bàn nói với Q “*Đu mẹ mày muốn sao*”, thì Q có nói lại “*Ai bảo lúc này mày can tao*”. Nghe Q nói vậy, T liền dùng tay trái của mình cầm ly bia bằng thủy

ting (loại ly chấm bi) đang để trên bàn, đổ hết bia xuống đất rồi ném thẳng ly bia trúng vào vùng ngực (chấn thủy) của Q nhưng không gây thương tích gì. Bị T ném ly bia trúng người nên Quốc định tiến đến đánh T thì được mọi người can ngăn, giữ Q lại; T được bà Võ Thị B1 (sinh năm 1985, nơi cư trú thôn T, xã B, huyện B là mẹ đẻ của Nguyễn Thanh T6) dùng tay đẩy T ra ngoài và bảo “*Thôi về đi cháu*”. Được can ngăn, T đi về trong khi một số người vẫn quay lại bàn để tiếp tục nhậu. Khi T đi bộ ra ngoài để lấy xe máy về nhưng vì còn bức tức trong chuyện cãi nhau với Q nên quay lại trong sân nhà của T6 để tìm Q đánh. Lúc đi vào phía trong sân, T thấy 01 thùng bia Dung Quất chai để ngay góc sân bê tông nhà T6 thì chạy lại lấy 02 chai bia còn nguyên, cầm mỗi tay một chai để đi vào đánh Q (cầm ở vị trí cổ chai bia, phần cổ chai bia nằm cùng hướng với ngón út của mỗi bàn tay). Khi T đang cầm hai chai bia đi nhanh về phía Q đang đứng thì Quốc tiến đến dùng tay trái đánh ngang từ ngoài vào trong một cái trúng vào đầu (phía sau gáy) của T, làm T ngã nhào về phía trước rồi nằm sấp xuống nền bê tông nhưng không bị thương tích gì. Lúc này, T bỏ chai bia đang cầm trên tay trái xuống nền sân, dùng tay trái xoa đầu (chỗ bị Q đánh trúng) và ngay sau đó, T cầm chai bia Dung Quất còn nguyên trên tay phải đứng dậy, trong tư thế đứng đối diện và cách Q khoảng 60cm rồi vung tay đánh mạnh một cái từ trên xuống dưới trúng vào vùng đầu bên trái của Q làm Q ngã xuống nền sân bê tông, chai bia bị vỡ ở phần đáy chai, nước trong chai bia đổ ra ngoài nên T bỏ phần vỏ chai bia đang cầm trên tay phải xuống nền sân và đi vào trong nhà T6 tìm áo khoác, sau đó T cùng T3, H, K, V1, T7 và D đi về. Sau khi bị đánh, Q được một số người tại nhà của T6 đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện.

*** Các kết quả giám định:**

Tại bản Kết luận giám định số 133/KLTTCT-TTPY ngày 09/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Q ban hành kết luận thương tích của Nguyễn Xuân Q như sau:

+ *Một sẹo kích thước trung bình vùng đỉnh – thái dương trái;*

+ *Chấn thương sọ não gây lún sọ đỉnh trái kích thước (5,2x3,4) cm. Tụ máu ngoài màng cứng đỉnh trái đã được điều trị tích cực nội khoa tạm ổn, hiện tại tình trạng tụ máu ngoài màng cứng vùng đỉnh trái đã được hấp thu hoàn toàn, không còn thấy trên hình ảnh CT sọ não.*

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Xuân Q tại thời điểm giám định là 31% (ba mươi một phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư (BL 61).

Ngày 23/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B có Công văn số 436/CV-CSĐT gửi Trung tâm Pháp y tỉnh Q đề nghị giải thích cơ chế hình thành thương tích trên cơ thể của Nguyễn Xuân Q.

Ngày 30/8/2023, Trung tâm Pháp y tỉnh Q có Công văn số 179/TTPY phúc đáp Công văn số 436/CV-CSĐT như sau: “*Qua nghiên cứu, so sánh và đối chiếu nội dung trong Công văn, vật nghi gây thương tích là 01 chai bia Dung Quất bằng thủy tinh, còn nguyên tem (chai bia chưa sử dụng) cùng với thương tích chi tiết trên cơ thể bệnh nhân. Chúng tôi xét thấy: Vùng đỉnh - thái dương trái có vết rách dập da đã lành sẹo hình vòng cung dài 5cm, chỗ rộng nhất 0,4cm, sờ nắn tổ chức da đầu tại vùng tổn thương lõm. Vết thương này do vật tày tác động gây nên. Hướng từ trên xuống dưới,*

cũng có khả năng do phần cạnh hình vòng cung đáy của chai bia như đã mô tả ở trên tác động trực tiếp tạo ra được vết thương này, với lực tác động rất mạnh”.

Tại bản Cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 26/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung về tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn T từ 07 (Bảy) năm đến 08 (Tám) năm tù.

Về dân sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của người bị hại Nguyễn Xuân Q yêu cầu bị cáo Nguyễn T bồi thường thiệt hại với số tiền là 33.500.000 đồng. Bị cáo Nguyễn T đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Xuân Q với tổng số tiền là 25.500.000 đồng (Trong đó, giai đoạn điều tra bồi thường 5.500.000 đồng và tại phiên tòa ông T1 bồi thường cho chị Nguyễn Thị B số tiền 20.000.000 đồng); người đại diện cho bị hại Nguyễn Xuân Q yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền 8.000.000 đồng. Ông Nguyễn T1 và bà Nguyễn Thị Thúy V (Là cha mẹ đẻ của bị cáo Nguyễn T) thỏa thuận với chị Nguyễn Thị B sẽ thay bị cáo Nguyễn T tiếp tục bồi thường cho anh Nguyễn Xuân Q số tiền 8.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn T cũng thống nhất với ý kiến của ông T1, bà V. Đề nghị Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận buộc ông Nguyễn T1 và bà Nguyễn Thị Thúy V phải tiếp tục bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Xuân Q số tiền 8.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 vỏ chai bia Dung Quất bằng thủy tinh, màu nâu, miệng chai còn nguyên nắp, đáy chai bị vỡ nham nhở không còn giá trị sử dụng.

Luật sư Nguyễn Thị M2 phát biểu Luận cứ bào chữa cho bị cáo Nguyễn T: Về tội danh: Không thống nhất với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, bởi các lẽ sau:

- Xét về ý thức chủ quan của Nguyễn T: Do trong lúc Nguyễn Hoàng D1 và Hồ Ngọc T7 đang hát karaoke thì Nguyễn Xuân Q đến đòi giật micro 02 lần nên T mới ném ly bia vào người anh Q. Sau đó, khi bị cáo T cầm 02 chai bia đi vào lại nhà anh T6 thì bị anh Q dùng tay đánh vào đầu T làm T té ngã nằm dưới sân, bức tức bị anh Q đánh nên T mới cầm chai bia bằng tay trái đánh 01 cái vào đầu Q gây thương tích cho Q 31% rồi T bỏ đi, nên bị cáo T không có ý thức tước đoạt tính mạng của anh Q. Đồng thời, do anh Q liên tiếp 02 lần đòi giật micro, gây sự trước và đánh T nên T mới bức tức đánh lại nên hành vi của bị cáo không có tính chất côn đồ.

- Về cơ chế hình thành vết thương: Theo Công văn số 179/TTPY ngày 30/8/2023 “V/v phúc đáp Công văn số 436/CV-CSĐT” của Trung tâm pháp y tỉnh Q ghi nội dung vết thương của anh Nguyễn Xuân Q cũng có khả năng do phần cạnh hình vòng cung đáy của chai bia tác động trực tiếp tạo ra chứ không khẳng định do chai bia tác động gây ra, nên còn có khả năng anh Q té ngã đập đầu xuống đất bị thương tích; ngoài ra, với thể trạng và chiều cao của bị cáo so với bị hại thì không có khả năng tước đoạt tính mạng của người bị hại.

Theo những dẫn chứng trên, thì thấy bị cáo Nguyễn T chỉ cố ý gây thương tích cho bị hại chứ không muốn tước đoạt tính mạng của bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử kết án bị cáo Nguyễn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo Điều 134 Bộ luật Hình sự và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[I] Về tố tụng:

[1] Những tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là phù hợp với quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự trong suốt quá trình điều tra. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định.

[3] Tại phiên tòa những người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do, xét thấy việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử.

[II] Về nội dung:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập tại hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 27/01/2023, Nguyễn T đến nhà của Nguyễn Thanh T6 để dự tiệc liên hoan trước khi nhập ngũ của T6. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày thì mọi người gom bàn lại để ngồi chung ăn, uống bia và hát karaoke. Trong lúc hát karaoke thì T thấy Nguyễn Xuân Q đến gây sự, giật micro của Võ Lê V1 và Nguyễn Hoàng H đang ngồi hát nên T và Q có lời qua tiếng lại với nhau. Bực tức, T liền dùng tay trái của mình cầm ly bia bằng thủy tinh đang để trên bàn, ném thẳng trúng vào vùng ngực của Q nhưng không gây thương tích gì. Sau đó, được mọi người can ngăn nên T đi về nhưng vẫn còn bực tức trong chuyện cãi nhau với Q nên T quay lại sân nhà của T6 để tìm Q đánh, T thấy 01 thùng bia Dung Quất chai để ngay góc sân nhà T6 nên chạy lại lấy 02 chai bia còn nguyên để đi vào đánh Q, Q phát hiện nên tiến đến dùng tay trái đánh ngang từ ngoài vào trong một cái trúng vào đầu T làm T té ngã nhưng không bị thương tích gì. Ngay sau đó, T cầm chai bia Dung Quất (còn nguyên) đánh mạnh vào vùng đầu bên trái của Q, gây tổn thương cơ thể cho Q với tổng tỷ lệ là 31%.

Tại bản Kết luận giám định số 133/KLTTCT-TTPY ngày 09/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Q ban hành kết luận thương tích của Nguyễn Xuân Q: “*Chấn thương*

sọ não gây lún sọ đỉnh trái kích thước (5,2x3,4) cm. Tụ máu ngoài màng cứng đỉnh trái đã được điều trị tích cực nội khoa tạm ổn, hiện tại tình trạng tụ máu ngoài màng cứng vùng đỉnh trái đã được hấp thu hoàn toàn, không còn thấy trên hình ảnh CT sọ não”.

Ngày 23/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B có Công văn số 436/CV-CSĐT gửi Trung tâm Pháp y tỉnh Q đề nghị giải thích cơ chế hình thành thương tích trên cơ thể của Nguyễn Xuân Q.

Ngày 30/8/2023, Trung tâm Pháp y tỉnh Q có Công văn số 179/TTPY phúc đáp Công văn số 436/CV-CSĐT như sau: “Qua nghiên cứu, so sánh và đối chiếu nội dung trong Công văn, vật nghi gây thương tích là 01 chai bia Dung Quất bằng thủy tinh, còn nguyên tem (chai bia chưa sử dụng) cùng với thương tích chi tiết trên cơ thể bệnh nhân. Chúng tôi xét thấy: Vùng đỉnh - thái dương trái có vết rách dập da đã lành sẹo hình vòng cung dài 5cm, chỗ rộng nhất 0,4cm, sờ nắn tổ chức da đầu tại vùng tổn thương lõm. **Vết thương này do vật tày tác động gây nên.** Hướng từ trên xuống dưới, cũng có khả năng do phần cạnh hình vòng cung đáy của chai bia như đã mô tả ở trên tác động trực tiếp tạo ra được vết thương này, với lực tác động rất mạnh”.

[2] Bị cáo Nguyễn T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo biết được vùng đầu là vùng trọng yếu trên cơ thể của con người, nhưng bị cáo đã cầm chai bia D2 (còn nguyên) là hung khí nguy hiểm đánh mạnh phần đáy chai vào vùng đầu bên trái (vùng trọng yếu trên cơ thể) của Q làm vỡ phần đáy chai bia, hậu quả làm anh Q bị chấn thương sọ não, lún sọ đỉnh trái, tụ máu ngoài màng cứng đỉnh trái với tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 31%; sau khi thực hiện hành vi của mình, T nhìn thấy Q đang nằm dưới nền sân bê tông, với vùng đầu chảy rất nhiều máu nhưng T bỏ đi về thể hiện ý thức bỏ mặc hậu quả xảy ra. Hành vi của bị cáo Nguyễn T thể hiện ý chí muốn tước đoạt tính mạng anh Q, việc anh Q không chết là ngoài ý muốn của bị cáo.

Hành vi của bị cáo Nguyễn T thể hiện sự côn đồ, hung hãn đủ yếu tố cấu thành tội giết người có tính chất côn đồ. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn T về tội “*Giết người*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Bị cáo Nguyễn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn T: Tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; tác động gia đình bồi thường số tiền 25.500.000 đồng cho người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 được áp dụng cho bị cáo.

[5] Trong vụ án này, hậu quả chết người chưa xảy ra nên khi quyết định hình phạt áp dụng Điều 57 Bộ luật Hình sự trong trường hợp phạm tội chưa đạt đối với bị cáo Nguyễn Trung .

[6] Trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị B là người đại diện theo ủy quyền của người bị hại Nguyễn Xuân Q yêu cầu bị cáo Nguyễn T bồi thường thiệt hại với số tiền là 33.500.000 đồng. Bị cáo Nguyễn T đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Xuân Q với tổng số tiền là 25.500.000 đồng (Trong đó, giai đoạn điều tra bồi thường 5.500.000 đồng và tại phiên tòa bồi thường 20.000.000

đồng); người đại diện theo ủy quyền cho bị hại Nguyễn Xuân Q yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền 8.000.000 đồng. Ông Nguyễn T1 và bà Nguyễn Thị Thúy V (Là cha mẹ đẻ của bị cáo Nguyễn T) thỏa thuận với chị Nguyễn Thị B sẽ thay bị cáo Nguyễn T tiếp tục bồi thường cho anh Nguyễn Xuân Q số tiền 8.000.000 đồng và được chị B chấp nhận; bị cáo Nguyễn T cũng thống nhất với ý kiến của ông T1, bà V. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 370, Điều 590 Bộ luật Dân sự, công nhận sự thỏa thuận của ông Nguyễn T1, bà Nguyễn Thị Thúy V, bị cáo Nguyễn T và chị Nguyễn Thị B; buộc ông Nguyễn T1 và bà Nguyễn Thị Thúy V phải tiếp tục bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Xuân Q số tiền 8.000.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu, tiêu hủy 01 vỏ chai bia Dung Quất bằng thủy tinh, màu nâu, miệng chai còn nguyên nắp, đáy chai bị vỡ nham nhở là dụng cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đề nghị của luật sư không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; ông Nguyễn T1 và bà Nguyễn Thị Thúy V phải chịu 400.000 đồng (8.000.000 đồng x 5%) án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn T phạm tội “*Giết người*”.

1. Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 3 Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn T 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (06/11/2023).

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 370, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Công nhận sự thỏa thuận của vợ chồng ông Nguyễn T1, bà Nguyễn Thị Thúy V (Là cha mẹ đẻ của bị cáo Nguyễn T), chị Nguyễn Thị B (Là người đại diện theo ủy quyền của người bị hại anh Nguyễn Xuân Q) và bị cáo Nguyễn T: buộc ông Nguyễn T1 và bà Nguyễn Thị Thúy V phải tiếp tục bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Xuân Q số tiền 8.000.000 đồng, ngoài số tiền 25.500.000 đồng đã bồi thường trước.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án chậm thi hành thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi suất theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với khoản tiền và thời gian chậm thi hành án, cho đến khi thi hành xong.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự.

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy 01 vỏ chai bia Dung Quất bằng thủy tinh, màu nâu, miệng chai còn nguyên nắp, đáy chai bị vỡ nham nhở.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/7/2024 giữa Công an tỉnh Q và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi).

4. Về án phí:

Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Nguyễn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Ông Nguyễn T1 và bà Nguyễn Thị Thúy V phải chịu 400.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Kháng cáo:

Án sơ thẩm xử công khai, bị cáo; đại diện theo ủy quyền của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Mỹ Giang